

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 07/NQ-HĐND

Bến Tre, ngày 05 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Về việc sửa đổi, bổ sung các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh
về danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng lúa
trên địa bàn tỉnh Bến Tre**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Xét Tờ trình số 3326/TTr-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc trình thông qua Danh mục sửa đổi, bổ sung các dự án chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Bến Tre; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Bến Tre, gồm:

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 của Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 28 tháng 9 năm 2020; Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 24 tháng 8 năm 2021; Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng trên địa bàn tỉnh Bến Tre trong năm 2022, cụ thể:

Điều chỉnh giảm diện tích dự án Bệnh viện đa khoa huyện Ba Tri (điều chỉnh tổng diện tích dự án từ 1,91 ha thành 1,83 ha, diện tích đất lúa cần chuyển mục đích từ 0,44 ha thành 0,36 ha).

2. Bổ sung Điều 1 của Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng lúa, đất rừng trên địa bàn tỉnh Bến Tre trong năm 2023, cụ thể:

Bổ sung mới 04 dự án, với tổng diện tích chuyển mục đích sử dụng đất lúa 9,75 ha.

3. Nội dung sửa đổi, bổ sung tại khoản 1, 2 Điều này được quy định tại Phụ lục kèm theo Nghị quyết này.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết đúng theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre khoá X, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 05 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua./.

CHỦ TỌA KỶ HỌP

PHÓ CHỦ TỊCH HĐND TỈNH
Huỳnh Quang Triệu

Phụ lục
DANH MỤC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CÁC DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH
SỬ DỤNG ĐẤT TỪ ĐẤT TRỒNG LÚA TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẾN TRE
(Kèm theo Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2023
của Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre)

STT	Tên dự án	Vị trí thực hiện dự án	Diện tích đất thực hiện dự án (ha)	Trong đó		Ghi chú
				Diện tích đất lúa cần chuyển mục đích (ha)	Diện tích đất rừng cần chuyển mục đích (ha)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	Tổng diện tích bổ sung			9,75		
I	HUYỆN MỎ CÀY NAM					
	Dự án bổ sung		3,17	0,50		
1	Dự án Nâng cao tính không các cầu đường bộ cắt qua tuyến đường thủy nội địa quốc gia - giai đoạn 1 (khu vực phía Nam)	Thị trấn Mỏ Cày, xã Tân Hội	3,17	0,50		Quyết định phê duyệt dự án số 1641/QĐ-BGTVT ngày 14/12/2022 của Bộ Giao thông vận tải Đã ký bổ sung đồng thời với danh mục thu hồi đất
II	HUYỆN BA TRI					
	Dự án điều chỉnh		1,83	0,36		
1	Bệnh viện đa khoa huyện Ba Tri	Thị trấn Ba Tri, huyện Ba Tri	1,83	0,36		Điều chỉnh diện tích dự án 1,91 ha thành 1,83 ha, diện tích thu hồi từ 0,44 ha thành 0,36 ha so với Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 (do điều chỉnh dự án theo Công văn số 6645/UBND-TCĐT ngày 17/10/2022 của UBND tỉnh Bổ sung chủ

						<i>trương đầu tư)</i>
	Dự án bổ sung		0,30	0,22		
1	Mở rộng khu di tích Phan Ngọc Tông	Xã An Bình Tây, An Hiệp, huyện Ba Tri	0,30	0,22		Quyết định số 3107/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của UBND huyện Ba Tri về việc phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư phát triển thuộc Ngân sách nhà nước huyện Ba Tri năm 2023 Đăng ký bổ sung đồng thời với danh mục thu hồi đất
III	LIÊN HUYỆN					
	Dự án bổ sung		81,30	9,03		
1	Dự án xây dựng cầu Ba Lai 8 trên tuyến đường bộ ven biển tỉnh Bến Tre	Huyện Bình Đại - Ba Tri	42,60	9,00		Quyết định số 590/QĐ-UBND ngày 24/3/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây dựng cầu Ba Lai 8 trên tuyến đường bộ ven biển tỉnh Bến Tre Đăng ký bổ sung đồng thời với danh mục thu hồi đất
2	Đường giao thông kết hợp đê bao ngăn mặn liên huyện Mỏ Cày Nam - Thạnh Phú	Xã Hương Mỹ, xã Cẩm Sơn, xã Thành Thới A, huyện Mỏ Cày Nam; huyện Thạnh Phú	38,70	0,03		Quyết định số 1653/QĐ-UBND ngày 15/7/2020 của UBND tỉnh